TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thúy Hà

2. Bà Mai Thị Trường

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lò Thị T**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản TH, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt có lý do)

2. Bị đơn: Anh **Lò Văn T**; Sinh năm: 1996. Nơi ĐKHKTT: Bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Hiện đang chấp hành án tại: Đội 9, phân trại số 2, Trại giam Thanh Xuân; địa chỉ: Xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/4/2024 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Lò Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đăng kí kết hôn ngày 18/4/2017 tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Lò Văn T nghiện ma túy nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng xấu đi mặc dù đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhưng không thành. Tháng 9 năm 2023, anh Lò Văn T bị

TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tuyên xử 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Từ tháng 10 năm 2023 đến nay anh Lò Văn T đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân, Hà Nội. Hiện tại chị Lò Thị T không còn tình cảm với anh Lò Văn T, vì vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho chị được ly hôn anh Lò Văn T.

Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T có 01 người con chung là cháu Lò Văn B, sinh ngày 11/01/2017. Nguyện vọng của chị Lò Thị T sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về: Không có.

Tại bản tự khai đề ngày 19/4/2024, bị đơn anh Lò Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đăng kí kết hôn ngày 18/4/2017 tại UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống, anh chị đã xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Lò Văn T nghiện ma túy nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng xấu đi mặc dù đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhưng không thành. Ngày 19/9/2023, anh Lò Văn T bị TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tuyên xử 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", hiện nay anh Lò Văn T đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân, Hà Nội. Nay chị Lò Thị T xin ly hôn, anh Lò Văn T đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Lò Thị T có 01 người con chung là Lò Văn B, sinh ngày 11/01/2017. Anh Lò Văn T nhất trí để chị Lò Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động, anh đề nghị được thăm và chăm sóc con.

Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về: Không có.

Tại Đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 08/4/2024 của cháu Lò Văn B trình bày: Sau khi bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử: Chị Lò Thị T có Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân mâu thuẫn và điều kiện nuôi con của chị Lò Thị T và anh Lò Văn T tại bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký Tòa án, Nguyên đơn và bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị T; Giao con chung là cháu Lò Văn B cho chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Không

xem xét, giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung và quan hệ tài sản; Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lò Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp: Chị Lò Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lò Văn T và yêu cầu giải quyết về con chung, đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lò Văn T đăng ký thường trú tại bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Các vấn đề khác: Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lò Thị T và bị đơn anh Lò Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh, chị đều có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238/BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T kết hôn với nhau là tự nguyện, không bị ai ép buộc và tuân Lò Thị T đầy đủ các qui định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo qui định của Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị T và anh Lò Văn T là hôn nhân hợp pháp.

Tại Biên bản xác minh ngày 06/5/2024 tại bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên và trong quá trình giải quyết vụ án chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đều thừa nhận: Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lò Văn T nghiện ma túy, vi phạm pháp luật; ngày 19/9/2023 anh Lò Văn T bị xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và hiện đang chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam Thanh Xuân. HĐXX nhận định mâu thuẫn giữa chị Lò Thị T và anh Lò Văn T là có thật, hiện nay anh Lò Văn T đang chấp hành án nên không thể làm tròn trách nhiệm của mình để chăm sóc vợ, con, làm cho hôn nhân giữa chị Lò Thị T và Anh Lò Văn T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, HĐXX cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Lò Thị T.

***[2.2] Về con chung*:** Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T có 01 người con chung là cháu Lò Văn B, sinh ngày 11/01/2017. Xét nguyện vọng của chị Lò Thị T và quan điểm của anh Lò Văn T đều nhất trí để chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung; Tại bản tự khai của con chung thể

hiện, sau khi bố mẹ ly hôn con chung có nguyện vọng được ở với mẹ; mặt khác theo Biên bản xác minh ngày 06/5/2024 tại bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên thể hiện chị Lò Thị T hiện tại làm nông nghiệp tại địa phương, chị Lò Thị T có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc con chung. Xét thấy hiện tại anh Lò Văn T đang chấp hành án nên không thể có điều kiện nuôi dưỡng con chung, nguyện vọng của chị Lò Thị T là phù hợp với thực tế, không trái với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014. Để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của con chung, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị T, giao con chung cho chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết còn anh Lò Văn T không trình bày ý kiến, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

***[2.3] Về quan hệ tài sản*:** Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T đều trình bày không có: tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS, chị Lò Thị T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm nhưng chị Lò Thị T là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Lò Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét ý kiến và đề nghị đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273/BLTTDS;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 71; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

***1. Về quan hệ hôn nhân*:** Chị Lò Thị T được ly hôn anh Lò Văn T.

***2. Về con chung*:** Chị Lò Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lò Văn B, sinh ngày 11/01/2017 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về: Không có.

4. Về án phí: Chị Lò Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

***5. Về quyền kháng cáo*:** Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phạm Thị Châm